

Số: 86 /KH-ĐHV

Nghệ An, ngày 18 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Vinh

Căn cứ khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Trung tâm KĐCLGD – ĐHQGHN tại Nghị quyết 04/NQ-HĐKĐCL của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Vinh; Căn cứ Báo cáo Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Anh, Nhà trường phối hợp với Khoa Sư phạm Ngoại ngữ xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo (CTĐT) Cử nhân Ngôn ngữ Anh như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Triển khai, thực hiện tốt các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài về cải tiến chất lượng giáo dục CTĐT đáp ứng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với tình hình thực tế của ngành đào tạo, của Khoa và Nhà trường.

- Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng, đẩy mạnh hoạt động đảm bảo chất lượng trong mọi hoạt động của Khoa, đáp ứng yêu cầu công tác kiểm định chất lượng CTĐT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chuẩn bị tốt cho công tác đánh giá giữa kỳ CTĐT Cử nhân Ngôn ngữ Anh vào năm 2021.

II. CÁC NỘI DUNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ theo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Trung tâm KĐCLGD – ĐHQGHN, tập trung vào các lĩnh vực sau (*có bản mô tả chi tiết đính kèm*):

1. Chương trình đào tạo
2. Hoạt động đào tạo
3. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên
4. Công tác về người học, hoạt động hỗ trợ người học
5. Chất lượng trang thiết bị học tập, không gian học tập và cơ sở vật chất khác
6. Công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng KHCN, hợp tác quốc tế
7. Công tác tổ chức và quản lý

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Khoa Sư phạm Ngoại ngữ

- Trưởng khoa chủ trì việc thực hiện, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo Nhà trường qua Trung tâm Đảm bảo chất lượng.

- Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Ban Chủ nhiệm khoa, cán bộ phụ trách công tác Đảm bảo chất lượng của khoa phối hợp xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, chỉ đạo toàn diện công tác cải tiến chất lượng của CTĐT và văn hóa chất lượng của đơn vị.

- Trưởng khoa, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo khoa thành lập các Ban phụ trách theo từng nội dung cải tiến chất lượng của CTĐT.

- Trưởng các Ban phụ trách đôn đốc, chỉ đạo, triển khai thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng được phân nhiệm, hoàn thành đúng thời gian và có chất lượng; báo cáo sơ kết kết quả thực hiện hoạt động cải tiến chất lượng trong từng tháng, từng học kỳ của năm học.

- Trợ lý Đào tạo, Quản lý sinh viên, Cố vấn học tập, Công đoàn, Liên chi Đoàn, Liên chi hội sinh viên, cán bộ phụ trách công tác đảm bảo chất lượng phối hợp với các Ban phụ trách lưu trữ hồ sơ minh chứng triển khai hoạt động cải tiến chất lượng sau khi hoàn thành mỗi hoạt động cải tiến, sẵn sàng cho công tác kiểm tra, giám sát.

2. Các đơn vị liên quan

- Trung tâm ĐBCL là đầu mối tư vấn, theo dõi và giám sát việc thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT Cử nhân Ngôn ngữ Anh.

- Phòng Đào tạo, Phòng Tổ chức Cán bộ, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Phòng Quản trị và Đầu tư, Phòng CTCT – HSSV, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Trung tâm Dịch vụ, HTSV&QHĐN có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp để cải tiến chất lượng CTĐT Cử nhân Ngôn ngữ Anh.

Trên đây là Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài CTĐT Cử nhân Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Vinh. Nhà trường yêu cầu các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c)
- Hội đồng trường, Ban Giám hiệu (để b/c);
- Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN (để b/c);
- Trung tâm ĐBCL
- Lưu: HCTH, SPNN



TS. Trần Bá Tiến



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NỘI DUNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGÔN NGỮ ANH**

(Kèm theo Kế hoạch số 36 /KH-DHV, ngày 17 tháng 7 năm 2019)

TT	Hoạt động cải tiến	Khung thời gian		Trách nhiệm		Sản phẩm/kết quả sau cải tiến
		Bắt đầu	Kết thúc	Chính	Hỗ trợ/phối hợp	
2	Đánh giá các hoạt động đã triển khai theo thực tế, lấy ý kiến của các bên liên quan, lựa chọn các tiêu chuẩn của CDIO phù hợp với đặc thù riêng của Trường; của CTĐT để điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp với đặc thù của ngành đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Anh và đảm bảo tính khả thi	15/7/2019	20/9/2019	Khoa SP Ngoại ngữ	Phòng Đào tạo; Phòng CTCT- HSSV; Trung tâm DV, HTSV & QHDN	(1) Bàn đánh giá kết quả triển khai CTĐT ngành Ngôn ngữ Anh tiếp cận CDIO; (2) Phiếu lấy ý kiến phản hồi của SV, GV, nhà tuyển dụng về CTĐT và bảng phân tích kết quả KS; (3) Báo cáo rà soát CDR CTĐT (có giải trình về việc điều chỉnh); (4) Bàn tuyên bố CDR CTĐT sau rà soát
3	Đa dạng hóa các hình thức, biện pháp phổ biến mục tiêu và chuẩn đầu ra tới các bên liên quan, nhất là GV và SV để phát huy hơn nữa tính tích cực, chủ động trong quá trình giảng dạy và học tập	20/9/2019	3/11/2019	Khoa SP Ngoại ngữ	Ban Truyền thông trường; Đoàn thanh niên, Hội SV trường;	(1) Link website trường và subweb khoa về mục tiêu & CDR CTĐT; (2) slide và hình ảnh tuần sinh hoạt công dân cho SV năm nhất liên quan đến phổ biến mục tiêu, CDR CTĐT; (3) dữ

					Phòng CTCT-HSSV	liệu gặp mặt SV năm nhất; (4) Biên bản sinh hoạt lớp về phổ biến mục tiêu, CDR CTDT; (5) Các tờ rơi quảng bá tuyển sinh, băng rôn treo ở/trước Văn phòng khoa
4	Xây dựng Bản mô tả CTDT một cách có hệ thống với đầy đủ các thông tin cần thiết, toàn diện về CTDT	31/7/2019	30/12/2019	Khoa SP Ngoại ngữ	Phòng Đào tạo	Bản mô tả CTDT
5	Rà soát, điều chỉnh hệ thống đề cương chi tiết các học phần trong CTDT, xác định rõ, cụ thể các phương pháp dạy-học, kiểm tra đánh giá	15/8/2019	30/12/2019	Khoa SP Ngoại ngữ	Ban Nghiên cứu CIO	(1) Đề cương chi tiết các học phần trong CTDT ngành NN Anh tiếp cận CDIO; (2) Bản thuyết minh về điều chỉnh/cải tiến ĐCCT
6	Định kỳ cập nhật nội dung môn học, tài liệu học tập đáp ứng yêu cầu của CTDT	15/8/2019	30/12/2019 (cập nhật lần 1; lần 2 theo định kỳ 1 lần/năm)	Khoa SP Ngoại ngữ	Trung tâm Thông tin – Thư viện	(1) Bản đối sánh nội dung môn học (cũ vs. mới); (2) Danh sách tài liệu bắt buộc và tham khảo (ấn hành từ năm 2013 trở về sau) của tất cả các học phần trong CTDT; (3) Danh mục tài liệu bắt buộc của các học phần tại thư viện (sách gốc/diện tử)
7	Đa dạng hóa các hình thức phổ biến Bản mô tả CTDT và đề cương chi tiết của các học phần tới các bên liên quan để nắm bắt và để dàng sử dụng	20/8/2019	30/12/2019	Khoa SP Ngoại ngữ	Phòng Đào tạo; Trung tâm CNTT	(1) Link Bản mô tả CTDT và đề cương chi tiết của các học phần trên subweb của khoa; (2) Slide bài giảng của GV và hình ảnh lớp học trong buổi học đầu tiên của môn học thể hiện việc phổ biến đề cương môn học; (3) Đề cương môn học trên hệ thống phần mềm Quản lý học tập LMS

8	Rà soát chương trình dạy học hiện hành, rà soát ma trận liên kết đề thể hiện rõ hơn sự đóng góp của từng học phần vào việc đạt được CDR	15/7/2019	15/9/2019	Khoa SP Ngoại ngữ	Ban Nghiên cứu CDIO	(1) Bản CDR CTDT chỉnh sửa; (2) Ma trận TBNL và I,T,U chỉnh sửa
9	Xác định rõ các phương pháp tiếp cận trong dạy và học, hình thức và phương pháp kiểm tra đánh giá hướng tới đạt được CDR	15/7/2019	15/9/2019 (CDIO giai đoạn 2)	Khoa SP Ngoại ngữ	Ban Nghiên cứu CDIO; Ban Cải tiến CTDT của khoa	Đề cương chi tiết các học phần trong CTDT
10	Nghiên cứu bổ sung các học phần về tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật vào danh mục các ngoại ngữ thứ hai trong chương trình giúp tăng khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động cho SV tốt nghiệp*	Hàng năm	Hàng năm	Khoa SP Ngoại ngữ	Phòng Đào tạo; Phòng KH&HTQT; Trung tâm DV, HTSV&QHĐ N	(1) Tờ trình; (2) Biên bản họp với lãnh đạo trường; (3) Kết luận của Hiệu trưởng; (4) CTDH tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật (nếu được duyệt; tùy điều kiện thực tế)
11	Xây dựng giải pháp tăng tính liên thông, tính tích hợp của CTDT với các CTDT khác của Khoa, của Trường, tăng tính kết nối giữa các học phần với chuẩn đầu ra của CTDT	15/7/2019	15/9/2019 (CDIO giai đoạn 2)	Khoa SP Ngoại ngữ	Khoa Kinh tế; Viện Khoa học xã hội và Nhân văn; Viện Kỹ thuật Công nghệ	Đề cương chi tiết có tính liên thông của các học phần trong CTDT NN Anh với CTDT khác: CTDT Quản trị kinh doanh (HP Tiếng Anh kinh tế), CTDT Quản lý du lịch (HP Tiếng Anh du lịch); CTDT Báo chí (HP Truyền thông và Quan hệ công chúng); CTDT Kỹ thuật xây dựng (HP Quy trình xây dựng dự án)
12	Chủ trọng các hoạt động dạy học vào việc rèn luyện cho sinh viên khả năng học tập suốt đời và phát triển các kỹ năng; phẩm chất cần thiết (tư duy phê phán, phân biện, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn, đánh giá, sử dụng thông tin, tính hiệu học,	9/2019	9/2020 (CDIO giai đoạn 3)	Khoa SP Ngoại ngữ	Ban Nghiên cứu CDIO	Đề cương chi tiết các học phần trong CTDT (sau nghiên cứu thu CDIO giai đoạn 3)

	niêm đàm mê với tri thức)					
13	Sử dụng đa dạng các loại hình đánh giá trực tiếp các năng lực ngôn ngữ, hạn chế các hình thức trắc nghiệm khách quan đối với các học phần trong CTĐT để đảm bảo sự tương thích, phù hợp hướng tới đạt được CEDR	Hàng năm	Hàng năm	Khoa SP Ngoại ngữ	Trung tâm ĐBCL	(1) Các hình thức kiểm tra đánh giá các học phần trong CTĐT; (2) Ma trận đề thi các học phần; (3) Ma trận năng lực của các học phần
14	Lấy ý kiến phản hồi của GV và SV để đánh giá độ tin cậy, làm cơ sở cải tiến chất lượng đề thi	Hàng năm	Hàng năm	Trung tâm ĐBCL; Phòng CTCT- HSSV; Trung tâm DV, HTSV&QHĐN	Khoa SP Ngoại ngữ	(1) Phiếu lấy ý kiến phản hồi; (2) Bảng phân tích kết quả khảo sát; (3) Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi GV và SV; (4) Bảng phân tích kết quả thi các học phần trong CTĐT; (5) Kế hoạch cải tiến chất lượng đề thi
15	Xây dựng kế hoạch và giải pháp để phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ bậc cao cho CTĐT	15/8/2019	20/9/2019	Khoa SP Ngoại ngữ	Đảng ủy bộ phần; BCN khoa	(1) Bản kế hoạch và giải pháp để phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ bậc cao cho CTĐT; (2) Danh sách trích ngang cán bộ trong kế hoạch đào tạo trình độ bậc cao
16	Xây dựng cơ sở dữ liệu về khoa học công nghệ gồm các đề tài nguồn, các đề tài, dự án đã triển khai và kết quả đạt được để hỗ trợ giảng viên sử dụng trong giảng dạy, nghiên cứu	Hàng năm	Hàng năm	Khoa SP Ngoại ngữ	Trung tâm Thông tin – Thư viện	(1) Danh mục các đề tài nguồn, đề tài, dự án đã triển khai; (2) Biên bản nghiệm thu; (3) Minh chứng sử dụng đề tài, đề án trong giảng dạy, NC
17	Dầu tư tăng cường nghiên cứu khoa học, nhất là cho năng lực nghiên cứu của cán bộ giảng	Hàng năm	Hàng năm	Khoa SP Ngoại ngữ	Phòng KHHTC	(1) Danh mục đề tài NCKH đã nghiệm thu và đề tài NCKH theo kế hoạch hàng năm; (2) Danh mục giáo trình;

	viên nhằm tăng cường hiệu quả nghiên cứu, tạo sản phẩm để có các kết quả nghiên cứu được chuyên giao hoặc ứng dụng vào thực tiễn					(3) Bảng phân bổ kinh phí cho hoạt động NCKH của cán bộ GV hàng năm
18	Nghiên cứu xây dựng và ban hành quy trình, bộ tiêu chí đánh giá năng lực để triển khai đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ và phân tích, đánh giá đầy đủ	Hàng năm	Hàng năm	Phòng TCCB	Khoa SP Ngoại ngữ	(1) Quy trình, bộ tiêu chí đánh giá năng lực cán bộ; (2) Kết quả đánh giá cán bộ cơ hữu của khoa tham gia CTDT; (3) Báo cáo phân tích, đánh giá năng lực cán bộ hàng năm
19	Xây dựng kế hoạch tổng thể dự báo về số lượng, trình độ chuyên môn, trình độ tin học, ngoại ngữ, các kiến thức kỹ năng bổ trợ khác cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ nhân viên hỗ trợ thực hiện CTDT	20/8/2019	30/12/2019	Khoa SP Ngoại ngữ		(1) Bản kế hoạch tổng thể; (2) Danh sách trích ngang trình độ chuyên môn, trình độ tin học, ngoại ngữ, kiến thức kỹ năng bổ trợ của đội ngũ nhân viên
20	Đảm bảo phân công khối lượng công việc phù hợp với số lượng người học	Hàng năm	Hàng năm	Khoa SP Ngoại ngữ		(1) Bảng thống kê số lượng người học của CTDT ngành NN Anh và CTDT khác trong và ngoài trường; (2) Bảng phân công khối lượng công việc của cán bộ giảng dạy cơ hữu và khối lượng công việc của đội ngũ nhân viên hàng năm
21	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về việc giám sát, đánh giá hiệu quả công việc, có tính đến sự hài lòng của các bên liên quan	Hàng năm	Hàng năm	Nhà trường	Hội đồng KH&ĐT khoa; BCN khoa	Hệ thống văn bản quy định về việc giám sát, đánh giá hiệu quả công việc của CBQL, GV và nhân viên
22	Định kỳ rà soát, điều chỉnh chính sách tuyển sinh cho CTDT trên cơ sở tham khảo ý kiến góp ý của các bên liên quan, gắn với yêu cầu đảm bảo chất lượng để có những can thiệp, hỗ trợ bổ sung kiến thức, rèn luyện kỹ năng phù hợp cho người học	Hàng năm	Hàng năm	Phòng Đào tạo; Phòng CTCT- HSSV; Trung tâm DV, HTSV&QHDN	Khoa SP Ngoại ngữ	(1) Biên bản rà soát điều chỉnh chính sách tuyển sinh cho CTDT hàng năm; (2) Đề án tuyển sinh hàng năm; (3) Phiếu khảo sát các bên liên quan về chính sách tuyển sinh hàng năm; (4) Báo cáo việc rà soát, bổ sung kiến thức, kỹ năng đối với các học phần

							trong CTPT hàng năm
23	Đánh giá và phân tích xu hướng chất lượng đầu vào của người học để phân bổ nguồn lực hiệu quả và có những biện pháp hỗ trợ kịp thời	Hàng năm	Hàng năm	Phòng Đào tạo; Hội KH&ĐT Khoa; BCN khoa			Báo cáo đánh giá và phân tích xu hướng chất lượng đầu vào của người học hàng năm
24	Sử dụng hiệu quả các ý kiến phản hồi để cập nhật đổi mới nội dung chương trình, bài giảng, phương pháp giảng dạy và hỗ trợ sinh viên	Hàng năm	Hàng năm	Phòng CTCT-HSSV; Trung tâm DV, HTSV&QHĐN	Khoa SP Ngoại ngữ		(1) Phiếu lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan; (2) Bảng báo cáo phân tích, đánh giá kết quả khảo sát; (3) Đề cương chi tiết các học phần trong CTPT chỉnh sửa hàng năm (dựa trên kết quả khảo sát); (4) dữ liệu các hoạt động hỗ trợ học tập của người học hàng năm
25	Rà soát các hoạt động, mục tiêu của hệ thống giám sát, hỗ trợ người học để đảm bảo phù hợp, tương thích với các yêu cầu của CDR	Hàng năm	Hàng năm	Phòng CTCT-HSSV; Đoàn TN; Hội SV	Khoa SP Ngoại ngữ (QLSV; GVCN; CVHT; TLĐT)		(1) Văn bản quy định; (2) Công văn hướng dẫn; (3) Cơ sở dữ liệu LMS; (4) Dữ liệu giám sát, hỗ trợ người học của QLSV, GVCN, CVHT, TLĐT
26	Đảm bảo đáp ứng đầy đủ yêu cầu của CTPT về tài liệu học tập	3/9/2019	1/6/2020	Khoa SP Ngoại ngữ	Phòng Quản trị và Đầu tư; Trung tâm Thông tin – Thư viện		(1) Danh mục trang thiết bị phục vụ học tập; (2) Mô phỏng không gian học tập; (3) Hình ảnh/clip không gian học tập
27	Xây dựng thư viện điện tử có kết nối với các cơ sở giáo dục khác trong và ngoài nước	Hàng năm	Hàng năm	Trung tâm Thông tin – Thư viện	Khoa SP Ngoại ngữ		Cơ sở dữ liệu Inter-Library của Nhà trường

28	<p>Tìm kiếm, xây dựng những bộ tài liệu nghiên cứu có tính chuyên đề cho những định hướng nghiên cứu của ngành trong xu thế cách mạng công nghiệp 4.0</p>	Hàng năm	Hàng năm	<p>Trung tâm Thông tin – Thư viện</p>	<p>Khoa SP Ngoại ngữ</p>	<p>(1) Danh mục tài liệu (cập nhật từ năm 2013 trở về sau) có tính chuyên đề; (2) Sách gốc/điện tử tại TT TT-TV</p>
29	<p>Đánh giá hiệu quả sử dụng, khả năng phối hợp hệ thống phòng thực hành, phòng máy cùng trang thiết bị sẵn có đề tạo thêm công năng mới, tạo được môi trường mở cho việc hình thành kỹ năng chuyên môn cho sinh viên</p>	Hàng năm	Hàng năm	<p>Phòng Quản trị và Dầu tư; Trung tâm Thông tin – Thư viện</p>	<p>Khoa SP Ngoại ngữ</p>	<p>Bản báo cáo phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị/CSVK khác phục vụ học tập, nghiên cứu</p>
30	<p>Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, chú trọng hoàn thiện, khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý</p>	Hàng năm	Hàng năm	<p>Phòng Quản trị và Dầu tư; Trung tâm Thông tin – Thư viện; Trung tâm CNTT</p>	<p>Khoa SP Ngoại ngữ</p>	<p>(1) Danh mục hạ tầng CNTT, phần mềm ứng dụng; (2) Cơ sở dữ liệu hạ tầng CNTT, phần mềm quản lý; (3) Kết quả khảo sát sự hài lòng của người học về hạ tầng CNTT</p>
31	<p>Tăng cường tổ chức các hội thảo khoa học về chiến lược và phương pháp giảng dạy tiên tiến</p>	Hàng năm	Hàng năm	<p>Khoa SP Ngoại ngữ</p>	<p>Phòng KH&HTQT</p>	<p>(1) Cơ sở dữ liệu Hội thảo VinhTESOL/Hội thảo tập huấn hàng năm; (2) Cơ sở dữ liệu Workshop của Chuyên gia Anh ngữ Hoa Kỳ và CBGD khoa</p>
32	<p>Nghiên cứu điều chỉnh nội dung, PPGD, kiểm tra đánh giá phù hợp với đặc thù của các học phần đề đánh giá được mức độ đạt được CDR</p>	Hàng năm	Hàng năm	<p>Khoa SP Ngoại ngữ</p>	<p>Ban Nghiên cứu CDIO; Trường các Bộ môn của Khoa SP Ngoại ngữ</p>	<p>(1) Sản phẩm nghiên cứu các học phần của CTBT tiếp cận CDIO giai đoạn 2 và giai đoạn 3; (2) Đề cương chi tiết các học phần trong CTBT có chỉnh sửa nội dung, PPGD, KTBD hàng năm (sau CDIO giai đoạn 3)</p>
33	<p>Ứng dụng đề tài NCKH vào hoạt động đào tạo, xây dựng giáo trình, tài liệu hỗ trợ học tập</p>	Hàng năm	Hàng năm	<p>Khoa SP Ngoại ngữ</p>		<p>(1) Danh mục đề tài NCKH; (2) Danh mục giáo trình phục vụ đào tạo; (3) Biên bản nghiệm thu đề tài NCKH, giáo trình, tài liệu phục vụ đào tạo; (4)</p>

							Slide bài giảng, tập bài giảng thể hiện việc ứng dụng đề tài NCKH vào hoạt động giảng dạy
34	Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo đáp ứng yêu cầu CDR và phát triển CTDT	Hàng năm	Hàng năm	Phòng KH&HTQT; Phòng HCTH	Khoa SP Ngoại ngữ	(1) Bàn ghi nhớ hợp tác (MoU) giữa các cơ sở giáo dục quốc tế và Nhà trường; (2) Link bài viết các lượt tham Trường của các đoàn công tác từ các cơ sở giáo dục quốc tế 35 trên Website trường; (3) Hồ sơ giảng dạy của Chuyên gia Anh ngữ Hoa Kỳ; Sơ yếu lý lịch, phân công kế hoạch giảng dạy, lecture notes của Chuyên gia; (4) Dữ liệu các lượt seminar/workshop trao đổi PPGD giữa Chuyên gia và CBGD khoa; (5) Dữ liệu các lượt công tác của Đoàn công tác Nhà trường tới các cơ sở giáo dục quốc tế	
35	Thực hiện hiệu quả quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý, tuyển dụng cán bộ GD	Hàng năm	Hàng năm	Phòng TCCB	Đảng bộ bộ phận; Chi ủy chi bộ cán bộ; BCN khoa	(1) Hướng dẫn quy trình bổ nhiệm cán bộ; (2) Báo cáo rà soát qui trình bổ nhiệm cán bộ; (3) Báo cáo công tác phát triển nhân sự hàng năm	
36	Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý quy trình nhập điểm, lưu trữ kết quả	Hàng năm	Hàng năm	BCN khoa	Chuyên viên văn phòng; Trợ lý Đào tạo	Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát quy trình nhập điểm lưu trữ bài thi, kết quả thi	
37	Xem xét phương án cho phức khảo bài thi để đảm bảo công bằng cho người học	11/2019	8/2020	Trung tâm DBCL; Phòng Thanh tra – Pháp chế	BCN khoa; Trợ lý Đào tạo	(1) Công văn Hướng dẫn quy trình phức khảo bài thi; (2) Mẫu phiếu đề nghị phức khảo bài thi; (3) Hồ sơ phức khảo bài thi của SV	

38	Hoàn thiện xây dựng hệ thống khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan đối với CTDT	9/2019	5/2020	Phòng CTCT- HSSV; Trung tâm DV, HTSV&QHĐN	Khoa SP Ngoại ngữ	(1) Phiếu khảo sát các bên liên quan; (2) Dữ liệu khảo sát các bên liên quan đối với CTDT; (3) Báo cáo phân tích, đánh giá kết quả khảo sát
39	Có cơ chế phản hồi, sử dụng kết quả khảo sát làm căn cứ lập kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp, khả thi	Hàng năm	Hàng năm	Phòng CTCT- HSSV; Trung tâm DV, HTSV&QHĐN	Khoa SP Ngoại ngữ	Kế hoạch cải tiến chất lượng sau khảo sát
40	Xây dựng triết lý giáo dục nhất quán, xuyên suốt, được văn bản hoá và phổ biến đến các bên liên quan, nhất là giảng viên và sinh viên để chuyển tải vào các hoạt động dạy học phù hợp	9/2019	6/2020	Nhà trường	Hội đồng KH&ĐT khoa	(1) Triết lý giáo dục của Trường Đại học Vinh (được văn bản hóa); (2) Triết lý giáo dục của Khoa SP Ngoại ngữ; (3) Dữ liệu phổ biến cho GV và SV về triết lý giáo dục của khoa, trường